

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/20/22DS-ST

Ngày: 20-9-2022

V/v: “Tranh chấp kiện đòi bồi
thường thiệt hại về tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Anh Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và bà Hoàng Thị Bích Ngọc

Thư ký phiên tòa: Anh Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2020, về việc: “Tranh chấp kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-DS ngày 29/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Đặng Sơn Th, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 356, tổ 14, Ấp B, xã Phú Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Lê Văn V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 15, ấp Bầu Mây, xã Phú Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thái Thị Hoa, sinh năm 1934

Địa chỉ: Số 365, 14, Tổ 14, Ấp B, xã Phú Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Bà Thái Thị H ủy quyền cho anh Đặng Sơn Th tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 17/12/2021.

(*Tại phiên tòa có mặt anh Th, anh V*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Đặng Sơn Th trình bày:*

Anh Th là người công tác sử dụng thửa ruộng 113; 114, tờ số 45, xã Phú Th, huyện Tân Phú. Giáp ranh với đất của anh là 02 thửa ruộng 111; 112, tờ số 45, xã Phú Th do anh V công tác sử dụng. Vào khoảng tháng 11/2019 (AL), anh Th cho đào đất đắp một bờ ngăn thuộc một phần trong diện tích đất của mình dọc theo ranh đất của anh V. Bờ ngăn anh Th đắp có chiều dài khoảng 330m, cao khoảng 2.5m, ngang mặt bờ 1.0m, ngang đáy bờ khoảng 10.0m, anh Th cho người vạc đất có cây cỏ mọc tự

nhiên ở xung quanh về đắp toàn bộ bề mặt bờ (hai bên chân bờ) với mục đích cỏ tự nhiên cứ theo đó mọc lên phủ kín bờ ngăn. Phía bên giáp ruộng lúa nhà anh V, anh cho đắp một lối đi khoảng 40cm để anh V sử dụng, phía bờ ngăn thuộc đất của mình, anh Th cho hạ thấp xuống khoảng 1.0m so với mặt bờ để trồng 40 cây sầu riêng Thái Lan (DONA).

Sau khi đắp bờ và trồng 40 cây sầu riêng được khoảng 03 tháng, trong một lần đi kiểm tra vào đầu tháng 02/2020, anh Th phát hiện một số cây sầu riêng và số cỏ đắp trên bề mặt bờ ngăn bị vàng úa. Qua hỏi thăm anh Th mới biết anh V có xịt thuốc trừ cỏ bên ruộng lúa nhà anh V. Anh Th không biết anh V dùng loại thuốc trừ cỏ gì và xịt vào thời điểm nào nhưng anh Th cho rằng do anh V phun thuốc trừ cỏ đã làm ảnh hưởng đến một số cây sầu riêng bị héo khô và cỏ trên mặt bờ ngăn bị vàng úa. Cụ thể vào ngày 20/2/2020 có 04 cây sầu riêng bị chết, sau đó cứ một vài ngày lại có một vài cây sầu riêng bị chết cho đến ngày 24/3/2020 (khoảng hơn 01 tháng sau) thì tổng số cây sầu riêng chết là 30 cây. Số cây sầu riêng này anh mua tại vựa giống Chín Thiện thuộc ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thạnh, huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre với giá 100.000đ/cây. Vì vậy anh Th làm đơn khởi kiện yêu cầu anh V phải bồi thường số tiền mua giống 30 cây sầu riêng Thái là 3.000.000đ. Anh Th không yêu cầu bồi thường cây cỏ bị chết nhưng anh yêu cầu anh V phải bồi thường tiền thuê 15 công vạc đất có cỏ mọc sẵn tự nhiên mang về đắp bờ, mỗi công là 180.000đ thành tiền là 2.700.000đ. Những người làm công cho anh chị Trần Thị Thu, chị Tô Thị Huyền Trân và chị Phạm Thị Hương cùng ở ấp Bầu Mây với anh và thường xuyên làm công cho anh. Nay anh Th yêu cầu anh V phải bồi thường tổng cộng số tiền 5.700.000đ (năm triệu, bảy trăm ngàn đồng).

- Tại bản tự khai, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Lê Văn V trình bày:

Anh V là người công tác thửa ruộng 111, 112, tờ số 45, xã Phú Th. Giáp ranh đất của anh V là đất ruộng của anh Th. Khoảng tháng 11 năm 2019 (AL), anh Th cho người đào đất đắp thành một bờ ngăn dọc theo ranh đất của anh V có chiều dài khoảng 330m, chiều cao 2.5m còn chiều rộng thì anh V không biết. Vào khoảng tháng 02/2020, anh V có dùng thuốc trừ cỏ hiệu Platin 55EC do Công ty cổ phần thuốc sát trùng Cần Thơ sản xuất để xịt trừ cỏ trên ruộng lúa nhà mình và xịt cỏ chân bờ ngăn giáp với đất anh Th nhằm mục đích phòng tránh sâu bọ và chuột làm tổ phá hoại lúa. Anh chỉ xịt chân bờ ngăn từ mặt ruộng lên cao khoảng 50cm, khi đó thời tiết lặng gió. Anh Th cho rằng anh V xịt thuốc trừ cỏ đã làm cho cỏ bị vàng úa và sầu riêng trồng bên kia chân bờ ngăn bị khô chết nên ngày 20/02/2020 anh Th đã yêu cầu ban ấp lập biên bản xác minh thiệt hại và yêu cầu anh V phải bồi thường cụ thể 04 cây sầu riêng và tiền thuê 15 công vạc cỏ đất đắp bờ nhưng anh V không chấp nhận. Ngày 24/3/2020 (khoảng hơn 01 tháng sau), anh Th tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã Phú Th nhưng lần này yêu cầu anh V bồi thường tiền là 30 cây sầu riêng bị chết với số tiền là 3.000.000đ và tiền thuê 15 công vạc đất cỏ đắp bờ là 2.700.000đ tổng cộng là 5.700.000đ thì anh V không chấp nhận. Anh V cho rằng việc xịt thuốc trừ cỏ lúa không gây ảnh hưởng gì đến cỏ và sầu riêng anh Th trồng vì bờ ngăn anh Th đắp rất cao so với mặt ruộng của anh (cao khoảng 2.5m) trong khi những cây sầu riêng anh Th trồng khuất mé bên kia bờ ngăn. Anh V cho rằng cỏ trên mặt bờ bị

vàng úa và sâu riêng anh Th trông bị khô héo chết dần là do anh Th trông vào mùa khô trên nền đất mới đắp có thể là nguyên nhân đến những cây anh Th trông bị suy yếu mà chết. Vì vậy anh V không chấp nhận bồi thường cho anh Th số tiền 5.700.000đ. Anh V cho biết hiện nay những đám cỏ trên bề mặt bờ ngăn đã nảy mầm và phát triển bình thường.

Tại bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thái Thị Hvà lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền anh Đặng Sơn Th trình bày:

Bà Thái Thị H là mẹ ruột của anh Đặng Sơn Th. Hai thửa đất 113, 114 tờ số 45 bản đồ địa chính xã Phú Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai là do bà H đứng tên trong giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất. Hiện tại hai thửa đất này anh Th trực tiếp canh tác sử dụng. Việc anh V xịt thuốc trừ cỏ gây chết một số cây trông của anh Th thì Tòa án cứ tiền thụ lý giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại giữa hai bên, bà không có ý kiến gì. Bà là người được cấp giấy nhưng do đi lại khó khăn nên mọi vấn đề liên quan bà ủy quyền cho anh Th tham gia tố tụng tại Tòa án. Anh Th là người đại diện theo ủy quyền cho bà H không có ý kiến yêu cầu gì.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án xét thấy yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn không có cơ sở chấp nhận vì vậy đề nghị Tòa án tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về án phí và chi phí tố tụng: Các đương sự phải chịu án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác bị đơn cung cấp tấm hình ảnh phản ánh trên bề mặt bờ ngăn cỏ đã mọc phủ xanh. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 13/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, về việc: “Tranh chấp kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản” đối với anh Lê Văn V, sinh năm 1971 có địa chỉ thường trú: Tổ 15, ấp Bầu Mây, xã Phú Th, huyện Tân Phú, Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại về tài sản. Vì vậy, căn cứ theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”.

- Về tư cách tham gia tố tụng: Anh Th khởi kiện và yêu cầu anh V phải bồi thường thiệt hại về tài sản. Căn cứ theo khoản 2, khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân

sự xác định anh Th là nguyên đơn, anh V là bị đơn trong vụ án. Việc giải quyết vụ án có liên quan đến bà Thái Thị Hnên căn cứ theo khoản 4, Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định bà H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về thời hiệu khởi kiện: Tháng 02/2020 anh Th phát hiện tài sản bị thiệt hại nên ngày 13/8/2020 anh Th khởi kiện anh Lê Văn V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Phú giải quyết. Căn cứ theo Điều 588 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án thụ lý vụ án để giải quyết là đúng quy định pháp luật, vụ việc còn trong thời hiệu khởi kiện.

2. Về nội dung vụ án:

Tháng 11/2019 (AL) tức là tháng 12/2019, anh Th cho đào đất đắp bờ ngăn và trồng 40 cây sầu riêng bên mé bờ ngăn trên phần đất nhà anh Th. Sầu riêng anh Th trồng được khoảng 03 tháng, tuy nhiên sau một lần đi kiểm tra trong tháng 02/2020, anh Th phát hiện một số cây sầu riêng bị héo khô và cỏ trên bề mặt bờ ngăn vàng úa. Theo nguồn tin cho biết thì anh V mới xịt thuốc trừ cỏ bên ruộng nhà anh V, anh Th không biết anh V xịt loại thuốc trừ cỏ gì và xịt vào thời điểm nào nhưng anh Th cho rằng việc phun thuốc trừ cỏ của anh V đã làm cho hơi và bụi thuốc gây ảnh hưởng đến cỏ và sầu riêng anh Th trồng trên bờ ngăn. Ban đầu chỉ có 04 cây sầu riêng bị chết nhưng sau đó sầu riêng cứ khô héo và chết dần cho đến ngày 24/3/2020 (hơn 01 tháng) thì có 30 cây sầu riêng bị chết và cỏ trên bề mặt bờ ngăn bị khô héo không nảy mầm. Những cây sầu riêng bị chết anh Th đã nhổ bỏ, không lưu giữ và trồng thay thế những cây sầu riêng khác, tuy nhiên 30 cây sầu riêng bị chết anh Th phải mua hết số tiền 3.000.000đ tại vườn cây giống ở xã Vĩnh Thạnh, huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre. Anh Th yêu cầu anh V phải bồi thường số tiền 3.000.000đ này. Anh Th không yêu cầu anh V bồi thường cỏ vì cỏ anh lấy trong tự nhiên khi vạc đất đắp bờ và anh Th đã phải thuê 15 công vạc đất đắp bờ là 2.700.000đ (mỗi công 180.000đ). Quá trình giải quyết anh V xác nhận trong tháng 02/2020 anh V có dùng thuốc trừ cỏ hiệu Platin 55EC chuyên diệt trừ cỏ lúa để phun trên ruộng lúa nhà mình. Việc anh V phun thuốc trừ cỏ lúa không thể gây ảnh hưởng đến những cây sầu riêng anh Th trồng phía bên kia bờ ngăn được vì bờ ngăn anh Th đắp rất cao. Cỏ trên mặt bờ ngăn đã mọc trở lại và phát triển bình thường.

Để có cơ sở giải quyết vụ án, ngày 09/12/2021 Tòa án đã tiến hành lập biên bản xem xét - thẩm định tại chỗ, qua kiểm tra thực tế cho thấy: Bờ ngăn có chiều dài 320m, cao 1.1m, ngang mặt bờ 1.0m; ngang đáy bờ 6.9m. Hàng cây sầu riêng được trồng thấp hơn so với mặt bờ 0.5m về phía bên đất nhà anh Th gồm có 40 cây sầu riêng và 39 cây mít. Những cây sầu riêng bị chết đã trồng thay thế và không còn lưu giữ. Ngày 11/10/2021, Tòa án có công văn số 510/CV-TA gửi Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật tỉnh Đồng Nai yêu cầu cung cấp thông tin. Tại công văn số 134 /2021 ngày 08/4/2021 của Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật tỉnh Đồng Nai cho biết: Thuốc trừ cỏ Platin 55EC là loại thuốc trừ cỏ có chọn lọc gồm 02 hoạt chất Butachlor và Propanil trong đó Butachlor là hoạt chất diệt mầm không ảnh hưởng đến cây trưởng thành và Propanil là hoạt chất tác động tiếp xúc, diệt cỏ ở giai đoạn hậu nảy mầm chỉ ảnh hưởng đến cây trồng khi tiếp xúc trực tiếp.

Xét yêu cầu bồi thường của nguyên đơn: Nguyên đơn cho biết 30 cây sầu riêng bị chết hiện nguyên đơn đã nhổ bỏ và không còn lưu giữ. Bị đơn thừa nhận có phun thuốc trừ cỏ nhưng chỉ phun trên ruộng lúa và chân bờ ngăn giáp mặt ruộng. Theo kết

quả trả lời của Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật tỉnh Đồng Nai thì việc anh V phun thuốc trừ cỏ Platin 55EC trên ruộng lúa, cỏ chân bở thì hơi và bụi thuốc không ảnh hưởng những cây trồng khác trừ trường hợp phun trực tiếp. Trong khi nguyên đơn không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh anh V đã trực tiếp phun thuốc trừ cỏ lên bề mặt bờ ngăn và những cây sầu riêng nguyên đơn trồng. Kết quả ủy thác cho thấy số tiền 3.000.000đ anh Th mua 30 cây sầu riêng giống là có thật nhưng anh Th buộc anh V phải bồi thường số tiền này là không có cơ sở chấp nhận. Đối với 15 công vạc đất đắp bờ, Tòa án đã triệu tập những người làm công cho anh Th đến làm việc nhưng những người này vắng mặt nên không ghi nhận được lời trình bày của họ nên không có cơ sở xác nhận. Việc nguyên đơn thuê công đào đất đắp bờ nhằm bảo vệ bờ, khoản chi phí thuộc một phần dự án đắp bờ, bụi và hơi thuốc trừ cỏ không ảnh hưởng đến mặt bờ vì hiện nay cỏ trên bề mặt bờ đã mọc và phát triển trở lại nên yêu cầu bồi thường 15 công vạc đất đắp bờ của nguyên đơn là không có cơ sở.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường tiền mua giống 30 sầu riêng và tiền 15 công đào đất đắp bờ tổng cộng là 5.700.000đ là không có cơ sở chấp nhận.

Qua xác minh 02 thửa ruộng 113; 114, tờ 45 xã Phú Th là do bà Thái Thị H là đứng tên quyền sử dụng đất trên nhưng anh Th là người quản lý sử dụng. Bà H không có ý kiến gì và tại phiên tòa anh Th không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về chi phí tố tụng, án phí: Số chi phí tố tụng là 1.000.000đ. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu tiền chi phí tố tụng và tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 584, 588, 589 Bộ luật Dân sự 2015;

- Khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Sơn Th.

Anh Lê Văn V không phải bồi thường cho anh Đặng Sơn Th số tiền 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm ngàn đồng).

2. Về chi phí tố tụng: Anh Đặng Sơn Th phải chịu 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền chi phí tố tụng (anh Th đã nộp).

3. Về án phí: Anh Đặng Sơn Th phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) anh Th đã

nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003728 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú sẽ chuyển thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi